

Name:
Date: ... / ... /20...
Class: S4
Tel: 034.200.9294



Vocabulary:
Listening:
Writing:
Mini Test:

OUR BUSY WORLD

Vocabulary & Storytelling

❖ **Lưu ý:** Với các từ vựng mở rộng thầy cô có cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu để có chủ thích nghĩa: con về nhà chép mỗi từ **1 dòng** để ghi nhớ nhé

A. VOCABULARY & STORYTELLING

1. Vocabulary

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	amazing (adj)	rất tốt, gây ngạc nhiên	6	painter (n)	thợ sơn, họa sỹ
2	captain (n)	thuyền trưởng	7	singer (n)	ca sỹ
3	coal miner (n)	công nhân mỏ than	8	bridge (n)	cây cầu
4	pilot (n)	phi công	9	stage (n)	sân khấu
5	ranger (n)	người bảo vệ rừng	10	underground (adj)	dưới lòng đất

Note: n = noun: danh từ, adj = adjective: tính từ

*Con học thuộc nghĩa của từ và chép mỗi từ **1 dòng** vào vở ghi.

2. Storytelling

Story: Amazing places to work

People work in many different kinds of places.

Some people work in amazing places.

This coal miner works underground.

This ranger works in forests.

This captain works on ships.

This painter works on bridges.

This pilot works on airplanes.

This singer works on stage.

Lưu ý: Các con tập đọc to câu chuyện đã học tại nhà nhé!

B. HOMEWORK

Exercise 1: Complete the sentences and match them with the right pictures

A.



B.



C.



D.



E.



F.



0. The r a n g e r works in forests.

A

1. The p _ i n _ e r works in the building.

2. The __ a p t _ i n works on the ships.

3. The c o a _ m _ n _ r works underground.

4. The s i _ g e _ works on stage.

5. The __ __ l o t works on airplanes.

Exercise 2: Fill in the blanks with words in the box

singer bridges amazing stage captain underground

People in our family are doing different jobs. My aunt likes singing so she becomes a (0) singer. She loves the beautiful lights of the (1) _____ very much. My uncle is a painter. He often works on (2) _____ and in buildings. My grandfather is a brave (3) _____. He has worked on ships for 20 years. My father is a coal miner. His work is *removing* (*dời, chuyển*) coal from the ground so he must work (4) _____. I think all jobs are (5) _____.

*Lưu ý trước khi làm đề Cambridge:

1. Sau khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới 1 dòng để ghi nhớ.

2. Các con gạch chân các từ khóa chính trong bài đọc.

Con làm bài nghe theo link sau: <https://www.youtube.com/watch?v=spVoKuvRL2c>

Part 2

– 5 questions –

Listen and write. There is one example.



My favourite pop star!

Age at first singing lesson: 10

1 Favourite song:

2 Where she enjoys singing most: at

3 Manager's name: Michael

4 Before going on stage, has: some

5 Favourite thing she wears: her

Part 7

Look at the three pictures. Write about this story. Write 20 or more words.



MINI TEST

Exercise 1: Circle the correct answer

Exercise 2: Write the correct verb form using PRESENT CONTINUOUS

0. The children are playing (play) in the park.

1. The girl _____ (not listen) to the lesson. She is using her phone in the class.

2. I _____ (study) hard for the exam.

3. _____ Mr. Bob _____ (drive) to work?

4. _____ they _____ (clean) the kitchen?

5. My younger brother _____ (watch) TV in the living room now.

Mọi ý kiến đóng góp của phụ huynh sẽ là động lực để Starlink nâng cao chất lượng đào tạo. Mời bố mẹ quét mã ở đây để thực hiện khảo sát a!



MINI TEST

Exercise 1: Write the correct verb form using PRESENT CONTINUOUS

0. The children are playing (**play**) in the park.

1. _____ you _____ (make) dinner?

2. We (not go) to the cinema. We are going out for a meal.

3. The girl (not listen) to the lesson. She is using her phone in the class.

4. My younger brother _____ (drink) milk in the kitchen now.

5. _____ they _____ (clean) the kitchen?

Exercise 2: Circle the correct answer

Q. Is Nick _____ up the tree now? - Yes, he is.

A. climb B. climbed C. climbing

1. My mother isn't riding a bike. She is planting some flowers in the garden.

A. is riding B. isn't riding C. aren't riding

2. Are they having breakfast now? - Yes, they

3. What are you doing? - I am making some cakes.

A. am baking B. are baking C. bake

There is Kitty2 - She backs in her room

4. Who is reading? Books in her room.

He _____ and was in the bathroom right now.

5. Miley is taking a shower in the bathroom right now.

A. Is taking B. Takes C. Took

Mọi ý kiến đóng góp của phụ huynh sẽ là động lực để Starlink nâng cao chất lượng đào tạo. Mời bố mẹ quét mã ở đây để thực hiện khảo sát a!

